

Số: 249 /BVĐK-HCQT

Ninh Bình, ngày 23 tháng 02 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ
Phục vụ công tác xây dựng giá dự toán gói thầu: Bảo trì, bảo dưỡng, thí nghiệm thiết bị cho 12 trạm biến áp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình

Kính gửi: Quý công ty/ nhà cung ứng/ đơn vị.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/06/2017;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2013;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình được sửa đổi bổ sung bởi Nghị quyết số 79/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ vào nhu cầu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình;

Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình có nhu cầu Bảo trì, bảo dưỡng, thí nghiệm thiết bị cho 12 trạm biến áp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Mục đích báo giá, thẩm định giá: xây dựng giá dự toán gói thầu Bảo trì, bảo dưỡng, thí nghiệm thiết bị cho 12 trạm biến áp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Bệnh viện kính đề nghị các công ty, nhà cung ứng, đơn vị có quan tâm và có khả năng cung ứng gửi báo giá theo mẫu phục lục số 01 kèm hồ sơ năng lực.

(Báo giá có chữ ký hợp lệ, đóng dấu công ty, đơn vị ghi rõ ngày tháng năm báo giá, thời hạn báo giá, giá chào đã bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình).

Bệnh viện kính đề nghị các công ty, đơn vị có đủ điều kiện, năng lực thẩm định giá gói thầu nêu trên xin liên hệ: Bà Phạm Thị Thanh Vân – Phòng Tài chính Kế toán, Số điện thoại: 0982296604 để làm thủ tục thực hiện dịch vụ thẩm định giá.

Thời hạn gửi báo giá: 10 ngày kể từ ngày thư mời này được đăng trên cổng thông tin điện tử của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa điểm nhận báo giá: Phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, Đường Tuệ Tĩnh, Phường Nam Thành, TP Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình (Trong giờ hành chính).

Quý công ty cần tìm hiểu thêm thông tin xin liên hệ số điện thoại: 0916868190 (Phạm Thị Minh Tâm). Đồng thời, Quý công ty, nhà cung ứng, đơn vị vui lòng gửi File Excel; File Word; File FDF vào địa chỉ mail: phonghanhchinhbvdk@gmail.com.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý công ty/Nhà cung ứng/Đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, HC-QT.
- Phòng Đ D-CTXH để đăng tải

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Tuyên

PHỤ LỤC SỐ 1: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Đính kèm thư mời báo giá số 249 /BVĐK-HCQT ngày 23 tháng 02 năm 2024)

SỐ TT	NỘI DUNG YÊU CẦU		ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN
						(VNĐ)
I	PHẦN CẤP NGẪM 35kV					
1		Thí nghiệm cáp lực $1 < U \leq 35$ kV (TH có thí nghiệm màn chắn cáp, sợi cáp dài > 50m)	Sợi, ruột	13		
2		Thí nghiệm cáp lực $1 < U \leq 35$ kV (TH có thí nghiệm màn chắn cáp, từ sợi (pha) thứ 2 trong TH thí nghiệm nhiều sợi (pha) ở cùng vị trí làm việc)	Sợi, ruột	26		
II	PHẦN TRẠM KIOS PHÂN PHỐI					
1	Trạm KIOS số 1:					
1		Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất $S \leq 1$ MVA (2 cuộn dây)	Máy	1		
2		Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp ≤ 35 kV	Bộ 3 pha	3		
3		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $500A \leq A < 1000A$	cái	1		
4		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $100A < A < 300A$	cái	4		
5		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 1 pha $10A < A \leq 50A$	1 cái	1		
6		Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp ≤ 35 kV	Hệ thống	1		
6.1		Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		
6.2		Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		
6.3		Bổ sung dầu MBA	Lit	30		
2	Trạm KIOS số 2:					
1		Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất $S \leq 1$ MVA (2 cuộn dây)	Máy	1		

2	Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp $\leq 35\text{kV}$	Bộ 3 pha	3		
3	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $1000\text{A} \leq A < 2000\text{A}$	cái	2		
4	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $300\text{A} \leq A < 500\text{A}$	cái	2		
5	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $100\text{A} < A < 300\text{A}$	cái	1		
6	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 1 pha $10\text{A} < A \leq 50\text{A}$	1 cái	1		
7	Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp $\leq 35\text{kV}$	Hệ thống	1		
7.1	Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		
7.2	Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		
7.3	Bổ sung dầu MBA	Lit	30		
3	Trạm KIOS số 3:				
1	Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV , công suất $S \leq 1\text{MVA}$ (2 cuộn dây)	Máy	1		
2	Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp $\leq 35\text{kV}$	Bộ 3 pha	3		
3	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $1000\text{A} \leq A < 2000\text{A}$	cái	2		
4	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $50\text{A} < A \leq 100\text{A}$	cái	2		
5	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 1 pha $10\text{A} < A \leq 50\text{A}$	1 cái	1		
6	Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp $\leq 35\text{kV}$	Hệ thống	1		
6.1	Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		
6.2	Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		

6.3		Bổ sung dầu MBA	Lít	30		
4	Trạm KIOS số 4:					
1		Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất $1 < S \leq 2,5 \text{MVA}$ (2 cuộn dây)	Máy	1		
2		Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp $\leq 35 \text{kV}$	Bộ 3 pha	3		
3		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $500 \text{A} \leq A < 1000 \text{A}$	cái	1		
4		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $100 \text{A} < A < 300 \text{A}$	cái	4		
5		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 1 pha $10 \text{A} < A \leq 50 \text{A}$	1 cái	1		
6		Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp $\leq 35 \text{kV}$	Hệ thống	1		
6.1		Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		
6.2		Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		
6.3		Bổ sung dầu MBA	Lít	30		
5	Trạm KIOS số 5:					
1		Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất $S \leq 1 \text{MVA}$ (2 cuộn dây)	Máy	1		
2		Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp $\leq 35 \text{kV}$	Bộ 3 pha	3		
3		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $300 \text{A} \leq A < 500 \text{A}$	cái	1		
4		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $100 \text{A} < A < 300 \text{A}$	cái	1		
5		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $50 \text{A} < A \leq 100 \text{A}$	cái	1		
6		Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp $\leq 35 \text{kV}$	Hệ thống	1		
6.1		Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		

6.2	Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		
6.3	Bổ sung dầu MBA	Lit	30		
6	Trạm KIOS số 6:				
1	Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất $1 < S \leq 2,5$ MVA (2 cuộn dây)	Máy	1		
2	Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp ≤ 35 kV	Bộ 3 pha	3		
3	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $A \geq 2000$ A	cái	1		
4	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $100A < A < 300A$	cái	2		
5	Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp ≤ 35 kV	Hệ thống	1		
5.1	Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		
5.2	Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		
5.3	Bổ sung dầu MBA	Lit	30		
7	Trạm KIOS số 7:				
1	Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất $S \leq 1$ MVA (2 cuộn dây)	Máy	1		
2	Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp ≤ 35 kV	Bộ 3 pha	3		
3	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $500A \leq A < 1000A$	cái	1		
4	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $100A < A < 300A$	cái	3		
5	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 1 pha $10A < A \leq 50A$	1 cái	1		
6	Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp ≤ 35 kV	Hệ thống	1		
6.1	Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		

6.2	Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		
6.3	Bổ sung dầu MBA	Lit	30		
8	Trạm KIOS số 8:				
1	Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất S \leq 1MVA (2 cuộn dây)	Máy	1		
2	Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp \leq 35kV	Bộ 3 pha	3		
3	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $1000A \leq A < 2000A$	cái	2		
4	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $300A \leq A < 500A$	cái	2		
5	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $50A < A \leq 100A$	cái	1		
6	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 1 pha $10A < A \leq 50A$	1 cái	1		
7	Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp \leq 35kV	Hệ thống	1		
7.1	Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		
7.2	Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		
7.3	Bổ sung dầu MBA	Lit	30		
9	Trạm KIOS số 9:				
1	Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất S \leq 1MVA (2 cuộn dây)	Máy	1		
2	Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp \leq 35kV	Bộ 3 pha	3		
3	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $1000A \leq A < 2000A$	cái	2		
4	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $100A < A < 300A$	cái	2		
5	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $50A <$	cái	1		

		$A \leq 100A$			
6		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 1 pha $10A < A \leq 50A$	1 cái	1	
7		Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp $\leq 35kV$	Hệ thống	1	
7.1		Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1	
7.2		Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1	
7.3		Bổ sung dầu MBA	Lit	30	
10	Trạm KIOS số 10:				
1		Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất $S \leq 1MVA$ (2 cuộn dây)	Máy	1	
2		Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp $\leq 35kV$	Bộ 3 pha	3	
3		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $1000A \leq A < 2000A$	cái	2	
4		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $100A < A < 300A$	cái	1	
5		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $50A < A \leq 100A$	cái	1	
6		Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 1 pha $10A < A \leq 50A$	1 cái	2	
7		Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp $\leq 35kV$	Hệ thống	1	
7.1		Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1	
7.2		Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1	
7.3		Bổ sung dầu MBA	Lit	30	
11	Trạm KIOS số 11:				
1		Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất $S \leq 1MVA$ (2 cuộn dây)	Máy	1	
2		Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện	Bộ 3 pha	3	

	áp ≤ 35kV				
3	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $500A \leq A < 1000A$	cái	1		
4	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 3 pha $100A < A < 300A$	cái	4		
5	Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp ≤ 35kV	Hệ thống	1		
5.1	Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		
5.2	Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		
5.3	Bổ sung dầu MBA	Lit	30		
12	Trạm KIOS số 12:				
1	Thí nghiệm máy biến áp 3 pha 3 - 15kV, công suất S ≤ 1MVA (2 cuộn dây)	Máy	1		
2	Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp ≤ 35kV	Bộ 3 pha	3		
3	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ loại 3 pha $300A \leq A < 500A$	cái	2		
4	Thí nghiệm aptomat và khởi động từ 1 pha $10A < A \leq 50A$	1 cái	1		
5	Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp ≤ 35kV	Hệ thống	1		
5.1	Tháo dỡ, thu hồi công tơ cơ khí cũ	Lô	1		
5.2	Vệ sinh lại toàn bộ trạm biến áp, sơn lại toàn bộ trạm biến áp, xử lý mái che bị thủng	Lô	1		
5.3	Bổ sung dầu MBA	Lit	30		
	Tổng cộng				